

**TÒA NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: **59/2020/HNGĐ-ST**

Ngày: 25-8-2020

V/v: “*Ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đắc Liệt

2. Ông Vũ Xuân Miện

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyên – Thư ký Tòa nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 462/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2020, về việc “*Ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2020/QĐST-HPT ngày 11 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đinh Thị V, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Ấp Q, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Bị đơn: Ông Vũ Đình T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: 202 Đường TT, phường TN, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

(Vắng mặt lần thứ hai không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn Đinh Thị V trình bày:

Bà và ông Vũ Đình T qua thời gian tìm hiểu thì tiến tới hôn nhân. Ngày 28-2-2018, bà và ông T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường TN, thành phố V.

Quá trình chung sống: Vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng một tháng đầu. Sau đó thì thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do

hai vợ chồng không hợp tính tình, bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng đã sống ly thân nhau từ tháng 6 năm 2018 đến nay, mỗi người sống một nơi. Từ thời điểm sống ly thân nhau đến nay bà và ông T không ai quan tâm đến ai. Vợ chồng đã nhiều lần hòa giải để đoàn tụ nhưng đều không thành. Bà xác định cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau:

Về quan hệ hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với ông Vũ Đình T.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Vũ Đình T:

Mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng không đến Tòa án làm việc, không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán, thư ký, Hội thẩm nhân dân thực hiện đúng quy định pháp luật. Vụ án được giải quyết đúng thời hạn luật định.

Về nội dung vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bà Đình Thị V yêu cầu ly hôn với ông Vũ Đình T có địa chỉ cư trú tại thành phố V. Do đó, xác định quan hệ pháp luật là “Ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu theo quy định tại Khoản 1, Điều 28; điểm a, Khoản 1, Điều 35; điểm a, Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Vũ Đình T được Tòa án tổng đạt hợp lệ lần thứ hai các văn bản tố tụng của Tòa án để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên theo quy định tại Khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn ông T.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà V và ông T có đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền trên cơ sở tự nguyện nên là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình tố tụng, bà V xác định vợ chồng chung sống hạnh phúc được một tháng đầu. Sau đó thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hợp tính tình, bất đồng quan điểm sống. Bà và ông Hiền đã sống ly thân nhau từ tháng 6 năm 2018 đến nay, không ai quan tâm đến ai.

Kết quả xác minh : Chính quyền địa phương không nắm được vợ chồng ông T, bà V có mâu thuẫn gì không vì không nghe ông T hay bà V báo cáo về tình trạng hôn nhân của hai vợ chồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ ông T đến Tòa án làm việc để tạo điều kiện cho bà V và ông T giải quyết mâu thuẫn về đoàn tụ gia đình nhưng ông T vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được. Điều đó cũng thể hiện ông T không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Trong suốt quá trình tố tụng, bà V vẫn cương quyết xin ly hôn với ông T do cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc nên khả năng vợ chồng đoàn tụ là rất khó khăn. Hơn nữa, trong thời gian chung sống vợ chồng, ông T và bà V đã có thời gian sống ly thân nhau rất lâu từ tháng 6 năm 2018 đến nay. Nên xác định mâu thuẫn vợ chồng ông T, bà V là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu xin ly hôn của bà V là có cơ sở.

Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Đinh Thị V.

[2.2] Về con chung: Không có.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Bà V phải nộp án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1, Điều 28; điểm a, Khoản 1, Điều 35; điểm a, Khoản 1 Điều 39; Điều 227; Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;
- Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử :

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị V.

1. Về hôn nhân: Bà Đinh Thị V ly hôn với ông Vũ Đình T.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

4. Án phí Hôn nhân Gia đình sơ thẩm: Bà V phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án 300.000đ bà V đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001853 ngày 15-6-2020 của chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vũng Tàu. Bà V đã nộp xong.

5. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai, các đương sự có quyền kháng cáo Bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Vũng Tàu;

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- THADS thành phố Vũng Tàu;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

Lê Thị Thanh

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Hội thẩm nhân dân

**Thẩm phán
chủ tọa phiên tòa**

Lê Thị Thanh

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- THADS thành phố Vũng Tàu;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thanh

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán
chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Hải

Đặng Song Hoàn

Lê Thị Thanh

Hội thẩm nhân dân

Hội đồng xét xử sơ thẩm
Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên tòa

